

SẢN XUẤT

NHỮNG KẾT QUẢ TÍCH CỰC CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP HÀ NỘI TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

Theo số liệu của Cục thống kê Hà Nội: Tốc độ tăng trưởng của ngành ước tăng 2,31% so với cùng kỳ năm trước; tổng giá trị sản xuất nông lâm thủy sản đạt 19.190 tỷ đồng (giá so sánh) tăng 2,35% so với cùng kỳ, trong đó trồng trọt tăng 3,08%, chăn nuôi tăng 1,22%, thủy sản tăng 5,3%. Kết quả thực hiện các mục tiêu cụ thể như sau:

1. Trồng trọt:

Diện tích: Theo số liệu của Cục thống kê Hà Nội, tổng diện tích gieo trồng cây vụ xuân 2018 là 114.745,95ha, bằng 96,72% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Lúa 93.131,06 ha, bằng 96,11% so với cùng kỳ năm trước; ngô 4.928,81ha, bằng 91,12% so với cùng kỳ năm trước; khoai lang 377,37 ha, bằng 83,18% so với cùng kỳ năm trước; đậu tương 345,73 ha, bằng 86,73% so với cùng kỳ năm trước; lạc 1.948,55ha, bằng 83,22% so với cùng kỳ năm trước; rau, đậu, hoa, cây cảnh 11.676,56 ha, bằng 103,31% so với cùng kỳ năm trước; cây hàng năm khác 1.778,86 ha, bằng 119,64% so với cùng kỳ năm trước,...

Năng suất, sản lượng: Theo số liệu của Cục Thống kê Hà Nội.

Lúa: năng suất ước đạt: 62,19 tạ/ha, tăng 0,85 tạ/ha so với cùng kỳ năm trước, Sản lượng ước đạt 579.182,46 tấn, bằng 97,44% so với cùng kỳ năm trước; Ngô: năng suất ước đạt: 51,89 tạ/ha, giảm 0,28 tạ/ha so với cùng kỳ năm trước, Sản lượng ước đạt 25.574,96 tấn, bằng 90,63% so với cùng kỳ năm trước; Khoai lang: năng suất ước đạt: 104,72 tạ/ha, giảm 6,82 tạ/ha so với cùng kỳ năm trước, Sản lượng ước đạt 3.955,66 tấn, bằng 78,09% so với cùng kỳ năm trước; Đậu tương: năng suất ước đạt: 18,47 tạ/ha, giảm 0,23 tạ/ha so với cùng kỳ năm trước, Sản lượng ước đạt 638,56 tấn; bằng 85,31% so với cùng kỳ năm trước; Rau các loại: năng suất ước đạt: 215,43 tạ/ha, tăng 1,53 tạ/ha so với cùng kỳ năm trước, Sản lượng ước đạt 203.148,19 tấn; bằng 103,04% so với cùng kỳ năm trước.

Sản xuất rau an toàn: Hiện đang duy trì 5.044 ha diện tích sản xuất rau an toàn được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Từ đầu năm đến nay cán bộ ngành nông nghiệp được phân công luôn bám sát đồng ruộng để kiểm tra giám sát việc sử dụng thuốc BVTV; tuyên truyền hướng dẫn kỹ thuật, phòng trừ sâu bệnh tới các

hộ nông dân.

2. Lâm nghiệp: Công tác phòng, chống cháy rừng được triển khai kịp thời, phân công lực lượng thường trực phòng cháy chữa cháy rừng 24/24 giờ vào mùa hanh khô, đồng thời phối hợp với chính quyền các địa phương làm tốt công tác tuyên truyền, tổ chức thực hiện quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng. Tuy nhiên trong 6 tháng đầu năm 2018 trên địa bàn Thành phố đã xảy ra 5 vụ cháy rừng tại các huyện: Sóc Sơn, Ba Vì diện tích thiệt hại 2,153 ha, chủ yếu cháy thảm thực bì, lau lách không gây thiệt hại lớn đến tài nguyên rừng, so với cùng kỳ năm 2017 số vụ cháy rừng giảm 11 vụ (năm 2017 cháy rừng 16 vụ, diện tích thiệt hại 57,42ha). Phát hiện và xử lý 51 vụ buôn bán, vận chuyển lâm sản trái phép, tịch thu 59 cá thể ĐVHD, tổng gỗ quy tròn 33,775 m³ (trong đó: 29,035 m³ gỗ quý hiếm). Phạt hành chính và bán lâm sản tịch thu nộp ngân sách 1 tỷ đồng.

3. Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản và cứu hộ ĐVHD

Về Chăn nuôi: Sáu tháng đầu năm sản xuất chăn nuôi thuận lợi về thị trường tiêu thụ, giá thịt lợn tăng, giá thịt gia cầm, thịt bò ổn định. Tuy giá lợn hơi tăng nhưng người chăn nuôi vẫn chưa thực sự yên tâm đầu tư trong phát triển chăn.

Ước tính đầu con: Đàn trâu: 25.144 con, tăng 3,7% so với cùng kỳ năm trước; đàn bò: 131.686 con, giảm 4,5% so với cùng kỳ năm trước; đàn lợn: 1.634.217 con, giảm 0,1% so với cùng kỳ năm trước; đàn gia cầm: 28,7 triệu con, tăng 0,9% so với cùng kỳ năm trước.

Ước tính sản lượng: Thịt trâu: 857 tấn, tăng 1,3% so với cùng kỳ năm trước; thịt bò: 6.339 tấn, tăng 2,1% so với cùng kỳ năm trước; thịt lợn: 166.366 tấn, tăng 0,5% so với cùng kỳ năm trước; thịt gia cầm: 47.960 tấn, tăng 3% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng trứng: 676.056 nghìn quả, tăng 3,8% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng sữa: 20.049 tấn, tăng 2% so với cùng kỳ năm trước.

Về Thú y: Trong 6 tháng đầu năm 2018, dịch bệnh đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố cơ bản ổn định, không xảy ra các ổ dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm. Các bệnh thông thường xảy ra với tính chất lẻ tẻ, tỷ lệ ốm, chết thấp. Triển khai tiêm phòng bổ sung và đại trà đợt 1/2018 các

loại vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm. Đến hết tháng 6 đã hoàn thành công tác tiêm phòng đại trà đợt 1/2018. Tỷ lệ tiêm phòng các loại vắc xin do Thành phố hỗ trợ cơ bản đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao.

Về Thủy sản: Diện tích đưa vào NTTS tính đến hết tháng 6 năm 2018 là 21.200 ha; Sản lượng NTTS ước đạt 49.500 tấn, bằng 43,04% kế hoạch năm, tăng 1,02% so với cùng kỳ năm trước (49.000 tấn). Sản lượng khai thác đạt 600 tấn, giảm 0,4% so với cùng kỳ năm trước, bằng 37,5% KH. Sản xuất cá giống trên địa bàn ước đạt 950 triệu con các loại, tăng 6% so với cùng kỳ năm trước, bằng 59,37% KH. Số lồng nuôi là: 522 lồng (tập trung trên Sông Hồng và một số Hồ chứa tại các huyện Đan Phượng, Mê Linh, Gia Lâm, Chương Mỹ, Mỹ Đức, Sơn Tây), đối tượng nuôi chủ yếu là cá rô phi, cá Trắm cỏ và một số đối tượng thủy đặc sản khác như cá Lăng, cá Ngạnh, Điều hồng,...

Về công tác cứu hộ ĐVHD: Trung tâm cứu hộ ĐVHD Hà Nội duy trì nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh đảm bảo an toàn cho đàn động vật đang được cứu hộ tại Trung tâm, đặc biệt là một số loài quý, hiếm. Tiếp nhận 38 vụ với 163 cá thể động vật hoang dã và 8,5 kg Rắn các loại. Sau cứu hộ tổ chức chuyển giao cho Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật 01 đợt với 07 cá thể; tái thả sau cứu hộ về môi trường tự nhiên tại Vườn Quốc gia Bái Tử Long, tỉnh Quảng Ninh 01 đợt với 64 cá thể và 11kg Rắn.

4. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu về phát triển nông nghiệp công nghệ cao

Trong thời gian vừa qua sản xuất nông nghiệp Thành phố đã từng bước đưa các ứng dụng CNC vào trong sản xuất, chế biến, bảo quản nông sản cho năng suất vượt trội, giá trị gia tăng cao, đảm bảo an toàn thực phẩm như: sử dụng giống mới có năng suất cao, chăn nuôi theo công nghệ chuồng kín có hệ thống điều tiết nhiệt độ, ẩm độ ánh sáng; các trang trại nuôi thủy sản sử dụng giống lai, công nghệ vi sinh trong xử lý môi trường nước; các trang trại trồng trọt sử dụng giống nuôi cấy mô, giống sạch bệnh, hệ thống tưới tiết kiệm, canh tác cây trồng trong nhà màng, nhà lưới... Sơ chế, chế biến, bảo quản rau, hoa, quả, chè, thịt, trứng, sữa bằng công nghệ bao gói hút chân không, bảo quản lạnh,... chế biến sâu các sản phẩm thịt, trứng, sữa thành các sản phẩm có chất lượng, giá trị gia tăng cao, an toàn thực phẩm. Hiện nay, toàn Thành phố có 123 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Giá trị sản phẩm nông nghiệp ứng dụng CNC trên địa bàn Thành phố hiện nay đạt 25%, trong đó đối với lúa, ngô, rau, hoa, cây ăn quả, chè đạt 17,9%, chăn nuôi 33,5%, thủy sản 13%,...

5. Thủy lợi, Đề điều & Phòng, chống thiên tai

Về thủy lợi: Chỉ đạo các doanh nghiệp thủy lợi thực hiện sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị, các hư hỏng công trình thủy công, chuẩn bị vật tư, thiết bị lắp đặt sớm các trạm bơm dã chiến, đắp đập tạm theo phương án phòng, chống hạn được duyệt.

Chỉ đạo các doanh nghiệp thủy lợi vận hành tối đa các công trình thủy lợi lấy nước trên sông Đà, sông Hồng, sông Nhuệ, sông Đuống lấy nước theo lịch xả nước các hồ chứa để phục vụ sản xuất; tăng cường sự phối hợp với các địa phương trong vận hành, điều tiết nước theo lịch gieo cấy đảm bảo đủ nước phục vụ sản xuất và tiết kiệm nước. Với sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt toàn bộ diện tích vụ đông xuân 2017-2018 đảm bảo đủ nước gieo cấy trong khung thời vụ. Xây dựng và từng bước triển khai thực hiện phương án phòng chống úng ngập khu vực ngoại thành và đảm bảo an toàn hồ đập mùa mưa năm 2018; chỉ đạo các đơn vị quản lý công trình kiểm tra công trình trước mùa mưa bão.

Đề điều & Phòng, chống thiên tai: Tham mưu BCH PCTT Thành phố triển khai công tác phòng chống thiên tai năm 2018, đồng thời ban hành Các Chỉ thị, Quyết định về công tác PCTT; xây dựng phương án hộ đề bảo vệ trọng điểm năm 2018 thành phố Hà Nội. Phối hợp với Bộ Tư lệnh Thủ đô kiểm tra hệ thống đê, kè, công trình trọng điểm năm 2018; Phối hợp với Phòng Kinh tế các quận, huyện, thị xã tổ chức kiểm tra, lập báo cáo "Đánh giá hiện trạng công trình đề điều trước lũ năm 2018 của Thành phố", trên cơ sở đó xác định các trọng điểm, các điểm xung yếu; lập phương án bố phòng hộ đề, bảo vệ các trọng điểm cấp Thành phố và phương án toàn tuyến.

Trong 6 tháng đầu năm 2018, các Hạt Quản lý đê đã kiểm tra, phát hiện, lập biên bản 111 vụ vi phạm pháp luật về đê điều đã kịp thời gửi đến chính quyền địa phương đề nghị xử lý. Số vụ vi phạm tăng 02 vụ so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2017: 109 vụ).

6. Chương trình xây dựng nông thôn mới

Hiện nay thành phố Hà Nội có 4/18 huyện được Chính phủ công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (chiếm 22,2%) và 294/386 xã đạt chuẩn nông thôn mới chiếm 76,16%, tăng 12,7% so với kế hoạch đề ra là 63,46%. Trong số 92 xã còn lại, có 56 xã đạt và cơ bản đạt từ 15-18 tiêu chí, còn 36 xã đạt và cơ bản đạt từ 10-14 tiêu chí.

Đời sống nông dân không ngừng được cải thiện và nâng cao, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn năm 2017 là 38 triệu đồng/năm (năm 2016 là 36 triệu đồng/năm). Tỷ lệ hộ nghèo khu vực nông thôn theo chuẩn mới năm 2016 là 3,65%; năm 2017 giảm xuống còn 2,57%.

Cơ sở hạ tầng nông thôn được quan tâm đầu tư, 100% đường trục xã, liên xã được nhựa hóa, bê tông hóa, 95% đường liên thôn được bê tông hóa, 91% đường ngõ xóm và 50% đường giao thông trục chính nội đồng được cứng hóa; 100% các hộ dân được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn điện; có 319/386 xã đạt và cơ bản đạt tiêu chí về Trường học; 377/386 xã đạt và cơ bản đạt tiêu chí về thủy lợi; 357/386 xã đạt và cơ bản đạt tiêu chí về cơ sở vật chất văn hóa; 100% số xã đạt và cơ bản đạt tiêu chí về nhà ở dân cư.

7. Khuyến nông và Quản lý, bảo toàn và phát triển Quỹ khuyến nông

Về công tác khuyến nông: Triển khai thực hiện tổng số 26 dạng mô hình, trong đó trồng trọt có 17 dạng mô hình, Chăn nuôi, thủy sản có 09 dạng mô hình trên địa bàn các quận, huyện, thị xã có sản xuất nông nghiệp. Nhìn chung các mô hình được triển khai đảm bảo tiến độ, khung thời vụ.

Công tác quản lý, bảo toàn, phát triển Quỹ khuyến nông: Phối hợp với chính quyền cơ sở khảo sát, hướng dẫn các hộ có nhu cầu vay vốn lập hồ sơ vay vốn, trong đó ưu tiên đối với các vùng sản xuất tập trung. Đến nay đã thẩm định được 133 phương án vay vốn, với số tiền duyệt vay 38,865 tỷ đồng; giải ngân tổng cộng 77 phương án với số tiền là: 20,65 tỷ đồng. Thu hồi vốn vay Quỹ Khuyến nông của 93 hộ với số tiền 15,322 tỷ đồng.

8. Công tác quản lý chất lượng vật tư, an toàn vệ sinh thực phẩm trong nông nghiệp

Tham mưu UBND Thành phố triển khai Kế hoạch đảm bảo ATTP trong dịp Tết nguyên đán và Lễ hội đầu năm 2018 trên địa bàn. Tham gia các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành của Thành phố về chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn. Đánh giá, xếp loại 117 cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản, trong đó: 75 cơ sở xếp loại A/B, 35 cơ sở xếp loại C, 7 cơ sở không đánh giá (do không có hoạt động sản xuất kinh doanh, không đúng địa điểm...). Thực hiện kiểm tra định kỳ 40 cơ sở sơ chế, kinh doanh nông lâm thủy sản, trong đó các cơ sở đều duy trì được điều kiện đảm bảo ATTP, xếp loại B,... Cấp 88 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn. Kiểm tra giám sát và lấy 260 mẫu nông lâm thủy sản, gồm 36 mẫu thịt lợn, 30 mẫu thịt gà, 42 mẫu thủy sản, 83 mẫu rau, 41 mẫu quả, 05 mẫu chè tại các chợ, lò mổ. Trong đó, 196 mẫu đã có kết quả, phát hiện 12 mẫu vi phạm chiếm 6,1%.

9. Phát triển chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn

Đến nay Thành phố đã duy trì 80 chuỗi liên kết an toàn thực phẩm từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm với 110 điểm bán nông sản an toàn được kiểm soát, giám sát thường xuyên và nhận được phản hồi tốt từ người tiêu dùng. Trong đó, có 23 điểm kinh doanh thực phẩm của các chuỗi nông sản an toàn được xác nhận, bước đầu đã giúp người dân thuận lợi trong việc tiếp cận các sản phẩm thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn. Việc tiêu thụ sản phẩm của các chuỗi từng bước đã đi vào ổn định thông qua các hội nghị kết nối, ký kết hợp đồng rõ ràng, giằng buộc trách nhiệm giữa các tác nhân tham gia chuỗi. Một số chuỗi đã hoàn thiện được hệ thống quản lý chất lượng ở tất cả các khâu, giúp tạo ra được các sản phẩm chăn nuôi đảm bảo an toàn

thực phẩm và truy xuất được nguồn gốc.

10. Công tác phân tích và kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm nông nghiệp.

Phối hợp với các quận, huyện, thị xã lấy 639 mẫu sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn, để phân tích chất lượng các chỉ tiêu an toàn thực phẩm. Kết quả phân tích có 09/157 mẫu (5,8%) không đảm bảo an toàn về chỉ tiêu vi sinh vật, trong đó: 01 mẫu ngũ cốc vượt giới hạn an toàn về các chỉ tiêu TSNM-M; 02 mẫu thịt gia cầm vượt giới hạn an toàn về các chỉ tiêu E.coli, Coliform; 06 mẫu thịt lợn vượt giới hạn an toàn về các chỉ tiêu E.coli, Coliform. Đánh giá và cấp chứng nhận VietGap cho 13 cơ sở trồng trọt và 18 cơ sở chăn nuôi trên địa bàn Hà Nội. Tổ chức các lớp tập huấn phổ biến về VietGap và hệ thống quản lý an toàn thực phẩm tiên tiến với tổng số 400 học viên tham gia.

Từ những kết quả đã đạt được, 6 tháng cuối năm 2018, ngành Nông nghiệp Hà Nội tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

Tiếp tục phối hợp với UBND các huyện, quận, thị xã đôn đốc, chỉ đạo các địa phương và bà con nông dân thực hiện tốt kế hoạch sản xuất vụ mùa 2018, vụ đông xuân 2018 - 2019.

Thực hiện tốt công tác phòng, chống lụt, bão, úng năm 2018; tăng cường công tác kiểm tra hệ thống đê kè, công trình thủy lợi; tập trung hoàn thiện các dự án tu bổ, bảo dưỡng đê điều. Hoàn thành các hạng mục công trình tu bổ, sửa chữa công trình thủy lợi, đê điều năm 2018.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về các lĩnh vực của ngành từ thành phố đến cơ sở (giống cây trồng, quản lý rừng; quản lý lâm sản, động vật hoang dã; vật nuôi, thú y, BVTV, quản lý giết mổ gia súc, gia cầm; VSATTP...), nâng cao năng lực hệ thống sản xuất giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn thành phố đáp ứng yêu cầu sản xuất. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, xúc tiến thương mại, liên doanh liên kết, xây dựng thương hiệu sản phẩm. Làm tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng, PCCCR, quản lý chặt chẽ các sản phẩm lâm sản và động vật quý hiếm trên địa bàn theo đúng quy định.

Tăng cường công tác kiểm dịch động vật, kiểm tra vệ sinh thú y, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh ATTP; công tác giám sát phòng chống dịch bệnh, đặc biệt bệnh Cúm gia cầm; Hoàn thành kế hoạch tiêm phòng đại trà cho đàn gia súc, gia cầm năm 2018 trên địa bàn Thành phố; Triển khai thực hiện các dự án chăn nuôi, thủy sản đảm bảo phát triển bền vững theo quy hoạch chăn nuôi, quy hoạch thủy sản đã được UBND Thành phố phê duyệt.

Kiểm tra, đôn đốc các huyện, thị xã đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới theo kế hoạch. Tập trung nghiên cứu ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới; ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất gắn với quy hoạch nông thôn mới.

Phối hợp với các ngành, các cấp triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác năm 2018, với các nhiệm vụ chính sau: Hoàn thiện Kế hoạch tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2018 - 2020 trình UBND Thành phố phê duyệt; Báo cáo đánh giá việc thực hiện chính sách về khuyến khích PTNN và đề xuất điều chỉnh phù hợp với PTNN trong điều kiện mới; Xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển các chuỗi sản xuất, tiêu thụ nông lâm thủy sản an toàn; Triển khai, nhân rộng các mô hình có hiệu quả trong sản xuất, các kết quả khảo nghiệm đã được chọn

lọc; Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nội dung dự án Chuỗi sản xuất và cung cấp sản phẩm chăn nuôi đảm bảo ATTP trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2016 - 2020; tiếp tục phát triển các chuỗi liên kết "4 nhà" để đẩy mạnh tiêu thụ nông sản,...

Tăng cường công tác thanh, kiểm tra trên các lĩnh vực quản lý của ngành, đồng thời tăng cường bám sát để chỉ đạo, giúp đỡ các đơn vị trong ngành hoàn thành nhiệm vụ được giao của năm 2018./

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội

SƠ KẾT GIỮA NHIỆM KỲ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH 02-CTR/TU CỦA THÀNH ỦY HÀ NỘI



Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Nguyễn Xuân Cường và Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội Ngô Thị Thanh Hằng trao 39 "Bảng công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017, giai đoạn 2016-2020" cho 39 xã thuộc 12 huyện, thị xã.

Vừa qua, Ban Chỉ đạo Chương trình 02-CTR/TU của Thành ủy Hà Nội về "Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân giai đoạn 2016-2020" đã tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ. Tới dự có các đồng chí: Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình 02-CTR/TU Ngô Thị Thanh Hằng; Phó Bí thư Thành ủy Đào Đức Toàn; Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch Thường trực UBND TP Hà Nội, Phó trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình 02-CTR/TU Nguyễn Văn Sửu; các Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy: Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Nguyễn Văn Phong, Trưởng ban Dân vận Thành ủy Nguyễn Lan Hương, Chủ tịch Liên đoàn Lao động TP Nguyễn Thị Tuyền; Phó Chủ tịch HĐND TP Phùng Thị Hồng Hà...Dự hội nghị về phía cơ quan trung ương có Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nguyễn Xuân Cường.

Theo báo cáo kết quả thực hiện Chương trình 02-CTR/TU của Thành ủy, đến nay, sau hơn 2 năm thực hiện, Chương trình đã đạt kết quả rất khả quan. Cụ thể, Hà Nội đã cơ bản hoàn thành dồn điền đổi thửa, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng

đất nông nghiệp. Toàn thành phố có 123 mô hình ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, 114 mô hình liên kết trong sản xuất nông nghiệp. Tổng giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản năm 2017 đạt 43.110 tỷ đồng, tăng 4,44% so với năm 2015; giá trị gia tăng ngành nông nghiệp tăng bình quân 2,1%. Đặc biệt, trong xây dựng nông thôn mới, từ năm 2016-2017, Hà Nội có thêm 3 huyện (Đông Anh, Thanh Trì, Hoài Đức) đạt chuẩn nông thôn mới, nâng số huyện nông thôn mới lên 4/18 huyện, thị xã, chiếm 22,22%; có thêm 93 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; nâng số xã đạt chuẩn lên 294/386 xã, chiếm 76,16% tổng số xã và tăng 49 xã so với kế hoạch đề ra.

Đời sống vật chất và tinh thần của nông dân được cải thiện; thu nhập bình quân khu vực nông thôn tăng từ 33,0 triệu đồng/người/năm (năm 2015) lên 38,0 triệu đồng/người/năm. Hệ thống chính trị ở cơ sở được xây dựng, củng cố vững mạnh; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nông thôn được giữ vững. Các thiết chế văn hóa, cơ sở giáo dục khu vực nông thôn tiếp tục được quan tâm đầu tư, chất lượng và hiệu quả hoạt động được nâng cao; tổ chức việc cưới, việc tang, lễ hội ở nhiều nơi có tiến bộ rõ rệt theo hướng tiết kiệm và văn minh.

Hơn 2 năm qua, toàn thành phố đã huy động được hơn 25.093,3 tỷ đồng cho chương trình. Đặc biệt, 12 quận nội thành của Hà Nội đã chung sức xây dựng nông thôn mới với tổng kinh phí là 284,9 tỷ đồng, trong đó nổi bật là quận Thanh Xuân hỗ trợ 3 huyện (Ba Vì, Đông Anh, Thanh Oai) với tổng kinh phí là 141 tỷ đồng.

Tại Hội nghị, Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Nguyễn Xuân Cường và Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội đã trao 39 "Bảng công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017, giai đoạn 2016-2020" cho 39 xã thuộc 12 huyện, thị xã của Hà Nội.

Ngoài ra, có 5 tập thể có thành tích trong thực hiện Chương trình 02-CTR/TU được tặng Cờ thi đua của UBND TP Hà Nội, cùng nhiều tập thể, cá nhân, hộ gia đình cũng đã được tặng Bằng khen của Thành ủy và UBND TP Hà Nội./

Lưu Phương

CỤM THI ĐUA SỐ 6 TỔ CHỨC SƠ KẾT CÔNG TÁC THI ĐUA 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018



Cụm thi đua số 6 Liên đoàn Lao động Thành phố Hà Nội vừa tổ chức hội nghị sơ kết công tác thi đua 6 tháng đầu năm 2018 và giới thiệu mô hình công đoàn cơ sở điển hình của công đoàn ngành Nông nghiệp & PTNT Hà Nội.

Trong 6 tháng đầu năm, các đơn vị thành viên trong cụm đã tổ chức phát động các phong trào thi đua trong CNVCLĐ toàn ngành có nội dung thiết thực, bám sát nhiệm vụ chính trị của từng ngành lập thành tích chào mừng các ngày kỷ niệm của Thủ đô và đất nước. Các đơn vị thành viên đã xây dựng kế hoạch chỉ đạo công đoàn cơ sở làm tốt công tác

tuyên truyền chính sách, pháp luật, tổ chức phát động tháng ATVSLĐ, tổ chức thăm, tặng quà CNVCLĐ bị tai nạn lao động, ốm đau gặp khó khăn. Qua tổng kết toàn cụm có 358 trường hợp được trợ cấp với tổng số tiền gần 426 triệu đồng. Tiếp tục đẩy mạnh và duy trì việc thực hiện vay vốn quỹ quốc gia giải quyết việc làm tại 10 công đoàn cơ sở với số tiền là 2,6 tỷ đồng, giải quyết cho trên 360 CNVCLĐ vay vốn làm kinh tế gia đình có hiệu quả như công đoàn ngành Nông nghiệp & PTNT, công đoàn ngành Công thương...

Trong 6 tháng cuối năm, các đơn vị tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước về công tác thi đua khen thưởng. Đẩy mạnh phong trào thi đua đã được phát động, trọng tâm là phong trào thi đua "Lao động giỏi", "Lao động sáng tạo". Tăng cường củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn theo hướng đổi mới cả về nội dung hình thức đến phương pháp hoạt động...

Cũng trong khuôn khổ hội nghị, đoàn đại biểu đã tham quan mô hình chuỗi sản xuất và cung cấp sản phẩm chăn nuôi đảm bảo an toàn thực phẩm (A-Z) của HTX Hoàng Long tại xã Tân Ước, huyện Thanh Oai, Hà Nội./.

Nguyễn Thúy

GIẢI NGÂN QUỸ KHUYẾN NÔNG ĐỢT 3 NĂM 2018 TẠI QUỐC OAI



Trung tâm Khuyến nông Hà Nội vừa tổ chức giải ngân nguồn vốn Quỹ Khuyến nông thành phố cho 13 hộ vay phát triển sản xuất trên địa bàn huyện Quốc Oai.

Năm 2018, trên cơ sở rà soát và chọn lọc các hộ có nhu cầu vay vốn để phát triển sản xuất, tiểu ban quản lý Quỹ Khuyến nông huyện Quốc Oai đã hỗ trợ bà con nông dân tại các xã Cấn Hữu, Nghĩa Hương,

Hòa Thạch, Yên Sơn, Ngọc Liệp, Đông Yên, Phương Cách... xây dựng các phương án vay. Trong đợt này huyện Quốc Oai có 13 phương án được giải ngân với tổng số vốn là 3,850 triệu đồng (Ba tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng), trong đó, phương án được vay thấp nhất là 150 triệu đồng, cao nhất là 500 triệu đồng. Các phương án vay vốn phát triển sản xuất chủ yếu là chăn nuôi gà đẻ trứng, vịt đẻ trứng thương phẩm, chăn nuôi lợn và trồng bưởi diển.

Từ năm 2016 đến nay, đã có 61 hộ gia đình trên địa bàn huyện Quốc Oai được vay vốn quỹ khuyến nông thành phố với tổng số tiền đã giải ngân là 16,445 triệu đồng (Mười sáu tỷ bốn trăm bốn mươi năm triệu đồng). Hiện tại, Tiểu ban quản lý quỹ khuyến nông huyện đang quản lý tốt nguồn vốn tại địa phương. Các phương án vay phù hợp dựa trên căn cứ tình hình sản xuất thực tế và nhu cầu vay của từng hộ. Các hộ vay sử dụng nguồn vốn đúng mục đích và phát huy hiệu quả từ nguồn vốn được vay./.

Lưu Phương

PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH CHO VẬT NUÔI TRONG MÙA MƯA BÃO



Thời tiết mưa bão ảnh hưởng lớn đến sức khỏe đàn vật nuôi, vì vậy cần phòng chống dịch bệnh cho vật nuôi trước và trong mùa mưa bão. Khi thời tiết mưa, bão không những gây khan hiếm nguồn thức ăn mà còn dễ phát sinh dịch bệnh trên đàn gia súc gia cầm. Mặt khác khi mưa to có thể gây ngập úng cục bộ hoặc lụt trên diện rộng tạo cơ hội phát tán mầm bệnh.

Vì vậy, người chăn nuôi cần thường xuyên cập nhật bản tin dự báo thời tiết hàng ngày và tăng cường chăm sóc gia súc, gia cầm trong mùa mưa bão để tăng khả năng chống chịu các tác động bất lợi của thời tiết cùng sự đe dọa của dịch bệnh cho vật nuôi.

1. Biện pháp thực hiện trước mùa mưa bão, lũ lụt.

- Đảm bảo chuồng trại vững chắc. Tu sửa và chằng chống lại chuồng trại. Mái chuồng cần gia cố để hạn chế tốc mái khi có bão. Kiểm tra rèm che chắn để phòng mưa tạt, gió lùa vào chuồng nuôi.

- Đảm bảo mật độ nuôi phù hợp với số lượng và đặc tính, lứa tuổi của đàn vật nuôi.

- Kiểm tra hệ thống thoát nước thải, nơi chứa chất thải để hạn chế ô nhiễm. Khơi thông cống rãnh, hạn chế úng ngập khi mưa to. Đối với những vùng có nguy cơ ngập lụt, cần tôn cao nền chuồng hoặc làm sàn kê cao và có phương án di dời vật nuôi khi ngập lụt.

- Dự trữ nguồn thức ăn cho gia súc, gia cầm đủ về lượng và đảm bảo về chất: Dự trữ thức ăn xanh, phơi khô, ủ chua rơm rạ, cỏ khô, thân cây bắp đối với trâu, bò; Dự trữ thức ăn tinh và thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh đối với lợn, gia cầm. Thức

ăn dự trữ cần bảo quản ở những nơi khô ráo để tránh ẩm mốc. Tuyệt đối không cho vật nuôi ăn thức ăn tinh đã bị nấm mốc.

- Cần lưu ý đảm bảo cung cấp đủ nước sạch cho vật nuôi uống. Dự trữ một số hóa chất khử trùng nước để đảm bảo đủ nước sạch cho vật nuôi uống.

- Dự trữ một số vật tư thuốc thú y cần thiết, vitamin, thuốc trợ sức, trợ lực, men tiêu hóa,... dùng cho vật nuôi khi thời tiết bất lợi.

- Tăng cường vệ sinh phòng bệnh cho vật nuôi: Áp dụng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, ngăn chặn mầm bệnh bên ngoài vào khu vực chăn nuôi để hạn chế phát sinh dịch bệnh. Vệ sinh sạch chuồng nuôi, dụng cụ chăn nuôi. Định kỳ sát trùng trong và ngoài chuồng nuôi để diệt mầm bệnh.

- Chủ động phòng bệnh bằng cách tiêm phòng đầy đủ các loại vắc-xin cho vật nuôi trước mùa mưa bão. Đối với trâu, bò, cần tiêm phòng bệnh tụ huyết trùng, lở mồm long móng. Đối với đàn lợn, tiêm phòng bệnh dịch tả lợn, tụ huyết trùng, phó thương hàn, lở mồm long móng, tai xanh... Đối với đàn gia cầm, cần tiêm vắc-xin phòng bệnh Niu-cát-xơn, Gumboro, cúm gia cầm. Vịt, ngan cần tiêm phòng dịch tả vịt, viêm gan do vi rút, vum gia cầm, tụ huyết trùng...

- Chủ động phương án thắp sáng và giữ ấm cho vật nuôi: Những ngày mưa bão lớn thường bị mất điện nên người chăn nuôi cần chủ động phương án thắp sáng và sưởi ấm dự phòng như máy phát điện, đèn, xăng dầu, bếp than, bếp trấu, củi... để giữ ấm cho vật nuôi

- Đối với những gia đình có đàn gia súc, gia cầm lớn thì nên xuất bán vì trong thời kỳ này khan hiếm thức ăn và hạn chế khả năng rui ro do bão lụt.

2. Biện pháp thực hiện trong và sau mưa bão, lũ lụt.

- Về chuồng nuôi.

Thường xuyên kiểm tra chuồng trại chăn nuôi. Tu sửa, tránh để ẩm ướt, hạn chế tối đa sự tồn tại của mầm bệnh. Di dời đàn vật nuôi lên cao để tránh úng ngập. Khi nhiệt độ môi trường xuống thấp cần bổ sung thêm chất độn chuồng hoặc sưởi để giữ ấm cho vật nuôi. Kiểm tra cống rãnh thoát nước, nếu bị tắc phải khơi thông ngay, không để nước mưa chảy ngược vào chuồng nuôi.

Thường xuyên quét dọn, vệ sinh chuồng trại, máng ăn, máng uống, các dụng cụ chăn nuôi.

Nước rút đến đâu thì vệ sinh ngay đến đó. Định kỳ 1 - 2 lần/ tuần phun thuốc sát trùng hoặc rắc vôi bột để tẩy uế chuồng trại và khu vực xung quanh chuồng nuôi. Nên chọn những loại thuốc sát trùng có hoạt phổ rộng và có tác dụng diệt trùng nhanh, hoạt lực kéo dài, ổn định.

- Chăm sóc nuôi dưỡng vật nuôi

Luôn để gia súc, gia cầm nơi khô ráo, sạch sẽ bằng mọi biện pháp vì gia súc, gia cầm trong môi trường ẩm ướt, lạnh chân sẽ rất dễ mắc bệnh. Chú ý giữ ấm cho gia súc, gia cầm; Hạn chế chăn thả trong mùa mưa lũ.

Cung cấp đầy đủ thức ăn sạch, dễ tiêu, đảm bảo chất lượng, phù hợp với từng lứa tuổi của vật nuôi. Cung cấp đủ thức ăn xanh cho trâu bò, có thể bổ sung thêm thức ăn tinh cho chúng. Đối với lợn con và gà con ở giai đoạn úm nên sử dụng thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh để đảm bảo đủ dinh dưỡng. Cung cấp đủ nước uống sạch, bổ sung thêm vitamin, khoáng chất, men tiêu hóa... cho gia súc, gia cầm để nâng cao sức đề kháng.

3. Công tác thú y

- Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc-xin cho gia súc, gia cầm theo đúng lịch trình phòng bệnh để tăng khả năng miễn dịch cho vật nuôi. Hàng ngày, vệ sinh chuồng nuôi, dụng cụ chăn nuôi sạch sẽ, thu dọn phân, chất thải về đúng nơi quy định và có biện pháp xử lý sát trùng.

- Thường xuyên kiểm tra đàn gia súc, gia cầm,

đặc biệt phát hiện sớm những bất thường trên đàn vật nuôi như uế oái, ủ rũ, kém ăn; tình trạng sức khỏe đàn gia súc, gia cầm. Cách ly kịp thời những vật nuôi có biểu hiện khác thường. Khi nghi ngờ gia súc, gia cầm mắc các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như cúm gia cầm, lở mồm long móng gia súc, tai xanh ở lợn, phải báo ngay cho thú y viên hoặc khuyến nông viên cơ sở để có biện pháp can thiệp kịp thời, tránh lây lan, bùng phát dịch bệnh. Khi có gia súc, gia cầm ốm, chết phải đào hố, chôn sâu và rắc vôi bột, tuyệt đối không giết mổ, vận chuyển, bán chạy, vứt xác chết bừa bãi ra môi trường xung quanh.

- Sau bão lũ, khi nước rút cần quét dọn, vệ sinh chuồng trại, bãi chăn, thu gom rác thải... rồi tiến hành phun khử trùng tiêu độc bằng các chất sát trùng để tiêu diệt mầm bệnh trong nền chuồng và bãi chăn thả. Nhanh chóng đưa gia súc gia cầm vào chuồng khô và ấm. Thay hoặc bổ sung đệm lót khô cho vật nuôi. Tăng cường chăm sóc nuôi dưỡng, bổ sung vitamin, khoáng chất, men tiêu hóa cho vật nuôi. Với những gia súc có biểu hiện rối loạn tiêu hóa hoặc bệnh đường hô hấp thì phải cách ly và điều trị kịp thời.

Phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm nhất là trong mùa mưa bão cần được các hộ chăn nuôi tổ chức thực hiện thường xuyên, liên tục và cần được sự quan tâm của cộng đồng dân cư để đảm bảo an toàn dịch bệnh gia súc, gia cầm và giảm bớt thiệt hại cho người chăn nuôi./.

TT (Theo TTKNQG)

MỘT SỐ GIẢI PHÁP KỸ THUẬT ỨNG PHÓ VỚI TÌNH HÌNH THỜI TIẾT NẮNG NÓNG KÉO DÀI, MƯA DÔNG BẤT THƯỜNG TRONG SẢN XUẤT THỦY SẢN NƯỚC NGỌT

Trước tình hình nắng nóng bất thường, hạn hán có thể xảy ra ở nhiều địa phương; sau nắng nóng rất có thể sẽ có mưa dông bất thường, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất nông nghiệp và thủy sản. Để ứng phó kịp thời nắng nóng và các hiện tượng bất thường của thời tiết, nhằm giảm thiểu các tác động tiêu cực đối với sản xuất thủy sản nước ngọt, người nuôi thủy sản nước ngọt nên thực hiện một số một số giải pháp kỹ thuật sau:

- Duy trì mực nước trong ao nuôi từ 1,5 - 2m nước, tích cực tạo oxy cho ao nuôi bằng máy quạt nước, máy sục khí hoặc dùng máy bơm bơm ngược lại ao. Những nơi có điều kiện thay nước thì thay từ 15 - 20% lượng nước cũ và cấp thêm nước mới vào ao dưới dạng phun mưa (tốt nhất vào sáng, sớm);

- Thả 1/3 diện tích bèo như bèo tây, bèo tấm... để tạo bóng mát cho cá;

- Theo dõi, quản lý môi trường ao nuôi chặt chẽ, sớm phát hiện các biến động và điều chỉnh các yếu tố môi trường về ngưỡng thích hợp. Trong những ngày nắng nóng cần giảm lượng thức ăn từ 30 - 40% hoặc cắt bỏ bữa ăn vào buổi trưa, trong khẩu phần ăn cần bổ sung thêm các Vitamin, khoáng chất... để tăng sức đề kháng cho thủy sản nuôi; Tăng cường sử dụng chế phẩm vi sinh nhằm cải thiện chất lượng nước, hạn chế việc thay nước thường xuyên;

- Chủ động thu hoạch thủy sản nuôi đạt kích thước thương phẩm ngay khi thiếu nước, hạn hán và xâm nhập mặn xảy ra./.

TX (Theo TTKNQG)

NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI (Từ ngày 11 đến ngày 20 tháng 7 năm 2018)

1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Ngày 11, 12 khu vực chịu ảnh hưởng của rãnh áp thấp có trục qua bắc Bộ hoạt động yếu dần, những ngày sau rãnh áp thấp nâng trục dần lên phía bắc. Khoảng hai, ba ngày cuối rãnh áp thấp bị nén và dịch dần xuống phía nam.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Từ ngày 11, 12: Mây thay đổi, ngày nắng, chiều tối và đêm có mưa rào rải rác và có nơi có dông. Gió tây nam cấp 2.

Từ ngày 13 - 17: Mây thay đổi, ngày nắng, có ngày có nắng nóng, chiều tối và đêm có mưa rào

và dông vài nơi. Gió Đông nam cấp 2 - 3.

Từ ngày 18 - 20: Mây thay đổi, ngày nắng, chiều tối và đêm có mưa, mưa rào và rải rác có dông. Gió Đông nam cấp 2 - 3.

Nhiệt độ trung bình: 29.5 - 30.5⁰C.

Nhiệt độ cao nhất: 35 - 37⁰C.

Nhiệt độ thấp nhất: 25 - 27⁰C.

Lượng mưa phổ biến: 50 - 80mm. Có nơi lớn hơn.

Độ ẩm trung bình: 75 - 80%.

Tổng số giờ nắng: 60 - 65 giờ.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc Bộ

TIÊU CHÍ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO TRONG CHĂN NUÔI

Tiêu chí sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong chăn nuôi

Theo Nghị quyết số 03/2015/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của HĐND Thành phố Hà Nội về một số chính sách thực hiện Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020, tiêu chí sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong chăn nuôi như sau:

1. Khu chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao đáp ứng các điều kiện sau:

- Trong quy hoạch sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung của Thành phố.

- Đạt quy mô như sau: Diện tích từ 10 ha trở lên. Chăn nuôi một loại gia súc, gia cầm đạt số lượng: 150 con bò sữa trở lên; 300 con bò sinh sản và bò thịt trở lên; 10.000 con lợn sinh sản và lợn thịt trở lên; 50.000 con gà trở lên.

- Các tổ chức, cá nhân trong khu chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản ứng dụng công nghệ cao được tổ chức thành hợp tác xã, doanh nghiệp hoặc có hợp đồng sản xuất, tiêu thụ sản phẩm ổn định với tổ chức, cá nhân khác.

- Có hệ thống thu gom, quản lý chất thải; thu gom, xử lý nước thải chung trong khu đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn về bảo vệ môi trường.

2. Trang trại, hộ chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao đáp ứng các điều kiện sau:

- Trang trại trong quy hoạch sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung của thành phố, đáp ứng điều kiện theo quy định tại Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT ngày 13/4/2011 của Bộ Nông nghiệp & PTNT; hộ gia đình sản xuất trong khu chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao.

- Trang trại, hộ sản xuất trong khu chăn nuôi có tối thiểu 01 người làm việc trực tiếp có trình độ chuyên môn kỹ thuật về chăn nuôi, thủy sản từ trung cấp trở lên hoặc có chứng chỉ đào tạo về chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao.

- Thực hiện ứng dụng các thiết bị, công nghệ sau: Sử dụng giống có năng suất, chất lượng cao, an toàn dịch bệnh đảm bảo các tiêu chuẩn về giống theo quy định; sử dụng các giống ưu thế lai, sản phẩm giống công nghệ cao như: Tinh phân ly giới tính, tinh đông lạnh, cấy truyền phôi. Ứng dụng kỹ thuật chăn nuôi tiên tiến (hệ thống chuồng kín điều tiết nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng; hệ thống chuồng trại đảm bảo chắc chắn, thông thoáng, dễ vệ sinh, có hệ thống chống nóng vào mùa hè, chống lạnh vào mùa đông; hệ thống máng ăn, máng uống, thu gom trứng tự động hoặc bán tự động; thiết bị chế biến, bảo quản thức ăn thô xanh, thiết bị vắt sữa tự động, thiết bị bảo quản

sữa; ứng dụng phần mềm quản lý trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, phòng chống dịch bệnh) phù hợp với từng đối tượng vật nuôi để nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm.

Sử dụng các loại thức ăn công nghiệp, thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn vi sinh có nguồn gốc xuất xứ, đảm bảo chất lượng, đáp ứng nhu cầu sinh trưởng, phát triển của gia súc, gia cầm.

Sử dụng công nghệ chuẩn đoán nhanh bệnh

đối với vật nuôi, các loại vắc xin, thuốc thú y, chế phẩm sinh học có nguồn gốc xuất xứ, đảm bảo chất lượng, liều lượng theo quy định trong phòng, chống dịch bệnh.

Có hệ thống thu gom, xử lý chất thải, nước thải chăn nuôi đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn về bảo vệ môi trường./.

NT (TH)

TẬP TRUNG GIEO CÂY TRONG KHUNG THỜI VỤ; CHĂM SÓC LÚA VỤ MÙA TRONG ĐIỀU KIỆN THỜI TIẾT NẮNG NÓNG GAY GẮT

Vừa qua, Sở NN&PTNT Hà Nội đã có công văn gửi Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã về việc tập trung gieo cấy trong khung thời vụ; chăm sóc lúa vụ Mùa trong điều kiện thời tiết nắng nóng gay gắt.

Từ ngày 29/6 đến nay thời tiết nắng nóng gay gắt kéo dài, nhiệt độ trung bình 33–35oC, cao nhất 39-40oC đã ảnh hưởng đến tiến độ gieo cấy và sinh trưởng của lúa sau cấy. Theo dự báo của Trung tâm khí tượng thủy văn Trung ương đợt nắng nóng còn tiếp tục kéo dài đến ngày 6/7 với nền nhiệt độ tăng dần.

Để chủ động gieo cấy và chăm sóc lúa vụ Mùa trong điều kiện thời tiết nắng nóng gay gắt, đẩy nhanh tiến độ đảm bảo gieo cấy trong khung thời vụ, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã tập trung chỉ đạo các nội dung sau:

1. Đối với cây lúa: Tập trung gieo cấy những diện tích còn lại vào sáng sớm và chiều mát nhằm hạn chế thấp nhất ảnh hưởng của thời tiết cực đoan đến sinh trưởng phát triển của cây lúa sau cấy; Chủ động giữ nước cho những diện tích lúa đã gieo cấy để tăng khả năng chống chịu của cây; Làm cỏ sục bùn và bón thúc đẻ nhánh sớm, tập trung (sau cấy 7-10 ngày) đảm bảo lúa đẻ nhánh thuận lợi; Tăng cường thông tin tuyên truyền về tác hại và các biện pháp diệt chuột an toàn, hiệu quả. Chỉ đạo các địa phương chủ động tổ chức diệt chuột tập trung, đồng loạt bằng các biện pháp thủ công như dùng bẫy bán nguyệt, đào bắt... Tổ chức chiến dịch diệt chuột ở giai đoạn lúa cuối đẻ nhánh.

2. Đối với cây ăn quả: Tưới nước hàng ngày vào sáng sớm và chiều muộn giữ ẩm cho đất, cung cấp nước cho cây sinh trưởng phát triển bình thường; Sử dụng rơm rạ, cỏ khô, lưới... để tủ gốc giữ ẩm cho cây, hạn chế việc thoát hơi nước trong đất. Lưu ý: Chỉ tiến hành trồng mới các loại

cây ăn quả vào tháng 8,9 khi thời tiết giảm nắng nóng, đảm bảo mưa đủ ẩm.

3. Đối với cây rau: Tiến hành che lưới chống nắng; ra ruộng lúc sáng sớm và chiều muộn để tưới nước cho cây, tia bớt cây héo và chết. Với những diện tích rau đã bị chết, có thể chuyển đổi sang trồng cây màu như ớt, mướp đắng... Với một số diện tích có điều kiện đặc thù không thể chuyển đổi cơ cấu giống, hướng dẫn bà con làm các phương tiện chống mưa, nắng như phủ rạ mặt ruộng, làm giàn che lưới và thường xuyên duy trì nước trong rãnh giữa các luống để làm mát đất.

4. Yêu cầu Chi cục Bảo vệ thực vật: Tăng cường công tác điều tra phát hiện, dự tính, dự báo chính xác; hướng dẫn các địa phương biện pháp phòng trừ sinh vật hại kịp thời, an toàn, hiệu quả; Chỉ đạo các trạm BVTV, nhân viên kỹ thuật trồng trọt – bảo vệ thực vật cấp xã tăng cường kiểm tra đồng ruộng, chủ động phối hợp với địa phương hướng dẫn bà con nông dân chủ động giữ nước đối với những diện tích đã gieo cấy và gieo cấy diện tích còn lại đảm bảo trong khung thời vụ; Tuyên truyền các biện pháp diệt chuột an toàn hiệu quả; Tăng cường thanh, kiểm tra việc kinh doanh vật tư nông nghiệp, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm theo quy định.

5. Thanh tra Sở Nông nghiệp & PTNT: Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thị trường, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm, kiên quyết không để vật tư nông nghiệp giả, kém chất lượng lưu hành gây thiệt hại cho bà con nông dân

6. Trung tâm khuyến nông, Trung tâm phát triển cây trồng: Tăng cường công tác tuyên truyền về chủ động gieo cấy đảm bảo khung thời vụ; chăm sóc lúa trong điều kiện thời tiết nắng nóng gay gắt kéo dài; các biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại vụ Mùa và diệt chuột an toàn hiệu quả./.

TX (Theo Sở NN&PTNT Hà Nội)

CHỦ ĐỘNG ỨNG PHÓ VỚI NẮNG NÓNG CHO GIA SÚC, GIA CẦM

Theo ông Nguyễn Xuân Dương - Quyền Cục trưởng Cục Chăn nuôi (Bộ NN&PTNT), hiện nay chưa có thống kê thiệt hại do nắng nóng đối với chăn nuôi. Tuy nhiên, khả năng có động vật bị chết là rất cao. Nắng nóng như hiện nay sẽ có ảnh hưởng nhất định tới ngành chăn nuôi, trong đó, tác động lớn nhất là các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, chăn nuôi trâu, bò theo kiểu chăn thả.

Trước diễn biến của thời tiết, Cục Chăn nuôi đã có công văn gửi các tỉnh, thành phố, địa phương để chủ động ứng phó với nắng nóng cho gia súc, gia cầm. Chủ động xây dựng kế hoạch dự trữ và chế biến các loại phụ phẩm sau khi thu hoạch (đặc biệt là rơm khô) làm thức ăn cho gia súc, gia cầm trước và trong mùa khô hạn. Những ngày khô hạn, thực hiện chế độ chuyển bữa ăn, thức ăn tinh, thức ăn

hỗn hợp sang cho ăn vào lúc sáng sớm hoặc chiều mát. Tăng cường khẩu phần ăn xanh như rau cỏ tươi, củ, quả và các loại vitamin... tăng cường đạm, giảm tinh bột, mỡ, đường trong khẩu phần đối với từng loại gia súc, gia cầm.

Đại diện Cục Chăn nuôi cũng khuyến nghị các hộ cần tăng cường vệ sinh phòng bệnh, vệ sinh tẩy uế chuồng trại và các dụng cụ chăn nuôi. Tiêm đầy đủ các loại vaccine cho gia súc, gia cầm để tăng cường khả năng miễn dịch. Định kỳ tẩy giun, sán, phun thuốc sát trùng để diệt ve, ruồi, muỗi, bọ mạt... là những tác nhân truyền và gây bệnh cho vật nuôi. Đồng thời, phát hiện sớm các loại gia súc, gia cầm bị ốm, bị bệnh để cách ly, điều trị, xử lý kịp thời tránh để dịch bệnh lây lan rộng.../.

TX (TH)

ĐỊA CHỈ XANH

VINH ANH FOOD: THỰC PHẨM SẠCH TỪ TRANG TRẠI ĐẾN BÀN ĂN

Cuối năm 2012, Công ty Cổ phần Công nghệ thực phẩm Vinh Anh được thành lập và chính thức đi vào hoạt động. Ngành nghề chính là giết mổ, sơ chế thực phẩm sạch và các sản phẩm sau chế biến (xúc xích, ruốc, dăm bông...). Trước những lo ngại về tình trạng "thịt bẩn" cũng như quy trình xử lý, vận chuyển thực phẩm mất vệ sinh an toàn, nhà máy chế biến thịt tươi sạch đã ra đời với quy mô lớn bậc nhất tại khu vực miền Bắc. Toàn bộ dây chuyền, thiết bị máy móc, phục vụ cho công tác chế biến thịt lợn được nhập khẩu và chuyển giao công nghệ từ Pháp, Trung Quốc với công suất từ 600 – 1000 con lợn/ca, đảm bảo khoa học, hiện đại hơn hẳn so với cơ sở nhỏ lẻ, manh mún ban đầu. Và chỉ sau mấy năm nỗ lực xây dựng doanh nghiệp, thương hiệu "Vinh Anh Food" của chúng tôi đã có mặt trên thị trường và được nhiều người tiêu dùng biết tới, đón nhận".

Bên cạnh đó, hệ thống kho lạnh được thiết kế chuyên nghiệp, nhập khẩu từ CHLB Đức, công suất 500 tấn. Tại phía Bắc, Vinh Anh tự hào là nhà máy duy nhất đồng bộ hóa các khâu trong dây chuyền giết mổ từ khâu tê đến làm mát thịt. Khác với các lò giết mổ thủ công, quy trình của Công ty được thực hiện một cách khoa học, bài bản. Lợn được đưa vào máy khâu tê tự động ba điểm năng (làm theo cách này thịt không bị biến đổi lý hóa, ảnh hưởng đến chất lượng thịt như cách khâu thủ công, sau đó đưa vào hệ thống lò hơi để rửa và đánh lông tự động. Việc áp dụng máy móc và thiết bị hiện đại đã

giúp thực phẩm đảm bảo vệ sinh hơn, đạt công suất cao hơn so với những lò giết mổ thông thường.

Ngoài việc đầu tư công nghệ tiên tiến và dây chuyền sản xuất hiện đại, Công ty còn rất coi trọng đến nguồn nguyên liệu sạch. Để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo đúng tiêu chuẩn, nhà máy luôn tạo được thị trường nguồn giống sạch, qua việc liên kết chặt chẽ với các trang trại chăn nuôi thịt lợn có chất lượng cao.

Vận chuyển cũng là một trong những khâu được Công ty Vinh Anh đặc biệt chú trọng. Để đảm bảo thực phẩm tươi ngon, hợp vệ sinh, 100% số thịt sạch của Công ty sẽ được phân phối đến các siêu thị, đại lý bằng ô tô chuyên dùng có hệ thống lạnh. Chính vì những lý do đó, thực phẩm sạch của thương hiệu "Vinh Anh Food" được đánh giá phù hợp với các yêu cầu của TCVN ISO 22000: 2007/ISO 22000:2005 và Chi cục Thú y chứng nhận về điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

Thời gian vừa qua Công ty đã được Trung tâm Phát triển Chăn nuôi Hà Nội (Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội) hỗ trợ tư vấn tham gia vào chuỗi liên kết chăn nuôi toàn Thành phố để việc tiêu thụ sản phẩm từ sản xuất đến tay người tiêu dùng được đảm bảo an toàn chất lượng. Hiện nay Công ty CP công nghệ chế biến thực phẩm Vinh Anh đã liên kết với Nhà máy thức ăn chăn nuôi De Heus (thuộc công ty đa quốc gia của Hà Lan) và các trang trại chăn nuôi lợn quy mô lớn trên địa bàn Thành phố và các tỉnh. Cụ thể, Công ty đã ký hợp đồng tiêu

thụ sản phẩm cho 22 trại chăn nuôi. Hiện tại Công ty CP công nghệ chế biến thực phẩm Vinh Anh giết mổ 150 con lợn/ngày, cung cấp cho thị trường từ 12-15 tấn thịt lợn/ngày thông qua các đối tác tin cậy như cửa hàng tiện ích, siêu thị và các bếp ăn tập thể, nhà máy chế biến thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội và các tỉnh thành trên cả nước như: BigC Hà Nội, Metro Hà Nội, Hải Phòng, hệ thống siêu thị Unimart, Metro, Ocenmart, Unimart, Coopmart, Fivimart... với phương châm hoạt động: "Thực phẩm sạch từ trang trại đến bàn ăn"

Công ty sẽ đẩy mạnh công tác tuyên truyền VSATTP cho người tiêu dùng, đồng thời liên kết với những tiểu thương ở các chợ bình dân trong nội, ngoại thành, nhằm tạo ra được một thị trường thực phẩm sạch, phục vụ nhu cầu của người dân trong toàn thành phố. Với cách làm khoa học, bài bản và

chân thật, lấy sự hài lòng của khách hàng làm thước đo cho phương châm hoạt động của mình, chắc chắn rằng: "Vinh Anh Food" mãi mãi là niềm tin và sự lựa chọn tin tưởng của đông đảo khách hàng gần xa. "Vinh Anh Food" sẽ mang đến cho mỗi gia đình những niềm vui trong mỗi "bữa ăn sạch", đảm bảo nhất về chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.

Khách hàng, doanh nghiệp có nhu cầu liên kết tiêu thụ sản phẩm vui lòng liên hệ theo địa chỉ:

Công ty CP công nghệ chế biến thực phẩm Vinh Anh

Đại diện: Ông Đào Quang Vinh – Giám đốc

Địa chỉ: Xã Văn Bình, huyện Thường Tín, TP Hà Nội

ĐT: 0989.099536

Thanh Tuyên

CHUYÊN GIA GIẢI ĐÁP:

TS. NGÔ VINH VIỄN - NGUYÊN VIỆN TRƯỞNG VIỆN BTV

Câu hỏi: Vườn bưởi Diễn nhà tôi thời điểm này có một số cây quả bị rám. Xin hỏi chuyên gia nguyên nhân và cách khắc phục hiện tượng rám quả trên cây bưởi?

Trả lời:

Vườn bưởi Diễn như mô tả quả bị rám thì có 2 trường hợp xảy ra. Nếu quả bị rám mà vết rám có màu nâu và vết rám không bị lõm xuống là do nhện đỏ gây ra ở giai đoạn mới đậu quả trong những tháng khô và nóng. Nếu vết rám như bị cháy, có màu nâu xẫm và vết rám lõm xuống trên vỏ quả bưởi là do bị cháy nắng, dân gian có câu "nắng tháng tám rám trái bưởi" là như vậy.

Nhện đỏ thường gây hại khi quả bưởi mới bằng

hòn bi đến khi quả lớn hơn quả bóng bàn và gây rám quả. Biện pháp phòng chống là phát hiện sớm và dùng thuốc kịp thời. Một số thuốc có hiệu lực trừ nhện cao bao gồm: Dầu khoáng ;SK Enspray 99 EC, DC.TRON PLUS- Viet AZ, hoặc thuốc trừ nhện như: Saromite 57 EC; Abamine 3,6 EC; Ortus 5EC.... Những vùng chủ động nước có thể phun nước với áp lực cao cũng hạn chế được tác hại của nhện đỏ.

Năm nay những ngày nắng to ở tháng 6 -8 một số quả bưởi ở trên cao, tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời thường bị các vết "cháy" nắng. Do vậy những ngày nắng gắt nên che quả bằng lưới đen hay phủ rơm lên quả cũng hạn chế hiện tượng quả bưởi bị rám nắng./.

GUỒN SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH

ĐÔNG ANH: SẢN XUẤT THÀNH CÔNG GÀ GIỐNG BẰNG PHƯƠNG PHÁP THỤ TINH NHÂN TẠO



Đến xã Liên Hà (huyện Đông Anh, Hà Nội) hỏi về chăn nuôi ai cũng sẽ nói ngay về vợ chồng ông Ngọc - Mừng chuyên chăn nuôi gà giống. Điều đáng ghi nhận là ông đã ứng dụng chăn nuôi công nghệ cao với trang thiết bị tiên tiến, kết nối mạng trong quản lý điều hành và giao dịch kinh doanh, đặc biệt trong công nghệ xử lý môi trường và nhân giống gà bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo (nên người chăn nuôi đặt cho ông là "ông Ngọc bản tinh gà").

Với tổng diện tích ông được xã tạo điều kiện quy hoạch ra ngoài khu dân cư là 9.800 m², ông đầu tư xây dựng chuồng nuôi theo công nghệ chăn nuôi khép kín sử dụng điều chỉnh nhiệt bằng điện.

Sau những cố gắng nỗ lực của bản thân và gia đình cùng sự giúp đỡ của các ngành, các cơ quan chuyên môn, nhất là của Đảng ủy, HĐND, UBND xã Liên Hà, sau thời gian xây dựng, đầu năm 2016 trang trại đi vào hoạt động đến nay ông đã có trang trại hoạt động khá ổn định và hiệu quả. Với 3,5 vạn gà đẻ cùng với một mạng lưới gia công 22 hộ với khoảng 3,5 vạn gà nữa để cùng ông hợp tác tiêu thụ. Hiện tại hàng tháng các trang trại của ông xuất bán bình quân khoảng 45 vạn con gà giống (bình quân khoảng 1,5 vạn con/ngày) đi các tỉnh, thành cả nước.

Ông chia sẻ công nghệ nhân giống bằng phương pháp "thụ tinh nhân tạo gà". So với các nước tiên tiến trên thế giới công nghệ này không còn mới song với người chăn nuôi như ông thì đây là cái mới và hiệu quả. Ông cũng mới áp dụng từ khi lập trang trại đến nay nhưng quả thật thấy hiệu quả rất cao. Lợi thế mà ông chia sẻ về ứng dụng công nghệ này đó là chủ động chọn được giống tốt (gà trống có phẩm chất giống, khỏe mạnh, có ngoại hình đẹp, không bệnh tật...). Điều chỉnh được thời gian khai thác tinh cho đàn gà trống, chăm sóc nuôi dưỡng cho đàn gà trống riêng để đạt phẩm chất giống tốt. Loại thải ngay những con trống kém chất lượng, không đạt tiêu chuẩn. Đảm bảo không lây nhiễm bệnh tật khi không may gà trống mang bệnh (nhất là những bệnh mãn tính khó phát hiện). Hơn nữa khi áp dụng thụ tinh nhân tạo sẽ tạo được sự đồng loạt cho đàn gà mái cùng phối tinh một lúc tạo phản xạ cho đàn gà mái đẻ trứng đồng loạt vừa đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm vừa đỡ nhân công khi đi thu trứng trong chuồng nuôi. Trứng gà trong chuồng nuôi được đồng loạt thu cùng thời điểm vừa đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm vừa chủ động cho việc chọn trứng ấp nở đạt tỷ lệ cao. Hiện nay ứng dụng công nghệ này tỷ lệ ấp nở trứng trong đàn gà của ông đã đạt 85 - 87 % (trước đây cho gà nhảy trực tiếp chỉ đạt dưới 80 %), một tỷ lệ vừa nâng cao chất lượng giống vừa cho thu nhập cao và chủ động

được việc xuất bán giống gia cầm. Lợi thế là tính toán được ngay số lượng đàn "gà trống" để chủ động tạo đàn "gà mái" cho phù hợp với quy mô trang trại. Đặc biệt khi cần giống gà gì chỉ cần đi chọn mua giống gà đó (chọn gà Trống mang về khai thác tinh) để về áp dụng tại trang trại và chỉ trong thời gian ngắn là có kết quả. Cũng từ công nghệ này còn mang tinh từ trang trại này đến trang trại khác để nhân giống, không cần trang trại nào cũng phải nuôi "gà trống" nữa.

Một lợi thế nữa là khi áp dụng thụ tinh nhân tạo còn chủ động phát hiện những gà mái kém chất lượng để loại thải ngay. Ông Ngọc còn hồ hởi chia sẻ việc ứng dụng công nghệ này, ông cùng các cộng sự, đội ngũ nhân công giúp việc cũng nhàn hơn rất nhiều về việc phát hiện chất lượng giống, tìm con trống, con mái sao cho tốt vì phải thông qua đời sau để chọn lựa (lứa gà con sinh ra) mới biết để tính việc chọn giống và quy trình chăm sóc nuôi dưỡng, rất mất thời gian. Nguy hiểm hơn nếu không may con gà trống bị bệnh sẽ có hệ lụy cho một loạt gà mái và thế hệ con sinh ra. Lợi ích là vậy song nói về đầu tư thì thật đơn giản chỉ cần đầu tư 3 - 4 cán bộ kỹ thuật/dây (người tâm huyết, có trình độ kỹ thuật cao, khéo tay trong các thủ thuật) và một bộ dụng cụ cho công tác thụ tinh nhân tạo (súng bắn tinh, bình đựng tinh, dung dịch pha tinh...). Đúng là một lợi ích đáng kể, từ việc làm này cũng đã giúp ông liên kết được nhiều trang trại khác để chọn giống, nhân giống và liên kết nhiều chiều trong chăn nuôi.

Thuận buồm xuôi gió, trừ chi phí gia đình ông có thu nhập không dưới 2- 3 tỷ đồng/năm, hơn nữa ông cũng đã tạo công ăn việc làm khoảng 30 đến 40 lao động làm tại trang trại của ông và từ 22 hộ nuôi gia công với thu nhập khoảng 4 - 6 triệu đồng/tháng.

Hy vọng mô hình này của ông sẽ được nhân rộng. Ông sẵn sàng truyền nghề thụ tinh nhân tạo gà miễn phí và hướng dẫn cách xử lý môi trường cho các hộ nông dân khi có nhu cầu.

Địa chỉ: Ông Hoàng Minh Ngọc, thôn Hà Lỗ, xã Liên Hà, huyện Đông Anh, TP Hà Nội.

Điện thoại: 0988.160.149

Email: gionggiacamngocmung@gmail.com

Nguyễn Ngọc Sơn

Đối với mặt hàng lương thực: Tuần qua, giá bán lẻ một số mặt hàng gạo tại một số cửa hàng trên địa bàn Hà Nội đã dao động theo chiều giảm nhẹ từ 500 – 1.000đ/kg (tùy loại). Giá gạo Xi dẻo dao động từ 12.000 - 13.000 đ/kg, gạo Bắc thơm số 7 có giá phổ biến từ 15.000 – 16.000 đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 16.500 - 17.500 đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng ổn định ở mức từ 25.000 - 27.000 đ/kg; Đối với các mặt hàng đậu đỗ các loại giá bán cũng duy trì như sau: Đậu xanh có vỏ giá từ 45.000 - 48.000 đ/kg, đậu đen giá 50.000 – 55.000 đ/kg, lạc nhân giá bán vẫn phổ biến từ 48.000 - 50.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Giá lợn hơi trên thị trường tuần qua lại tiếp tục tăng nhẹ lên dao động từ 49.000 – 52.000đ/kg, tại một số địa phương giá lợn hơi có ngày tăng vọt lên mức 53.000 đ/kg, tuy nhiên mức giá này cũng không duy trì được ở thời gian dài. Trong khi đó do ảnh hưởng của thời tiết nắng, nóng nên lượng tiêu thụ thịt lợn tại các chợ đã giảm khá mạnh song mức giá cũng không thay đổi. Thịt mỡ sấn có giá từ 85.000 - 90.000đ/kg; thịt ba chỉ giá từ 95.000 – 100.000đ/kg, thịt bò giá dao động ở mức từ 240.000 - 280.000 đ/kg; gà ta hơi có giá từ 110.000 -130.000đ/kg; đặc biệt trong những ngày qua, giá các mặt hàng trứng gia cầm, thủy cầm cũng đồng loạt tăng giá trung bình từ 5.000đ/chục. Trứng vịt dao động có giá từ 30.000- 33.000đ/chục, trứng gà ta giá từ 38.000 – 45.000đ/chục. Đối với các

mặt hàng thủy hải sản có giá như sau: Cá trắm giá từ 65.000 - 75.000 đ/kg, Cá rô phi giá 45.000 - 50.000 đ/kg, ngao giá 20.000 - 25.000 đ/kg, giá cua đồng tuần qua tăng mạnh, dao động ở mức từ 160.000 – 200.000 đ/kg,..

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Tuần qua, thời tiết nắng nóng nên đã ảnh hưởng nhiều đến quá trình sinh trưởng của cây trồng đặc biệt là cây rau, nhiều diện tích rau xanh cần cỗi, hư hỏng bởi nắng, nóng kéo dài vì thế ảnh hưởng nhiều đến nguồn cung cho thị trường. Giá bán lẻ nhiều mặt hàng rau xanh đã đồng loạt tăng nhẹ. Rau muống, mùng tơi (tăng khoảng 1.000 đ/mớ), giá từ 4.000đ/mớ, mướp hương có giá 10.000-14.000đ/kg, rau ngót có giá dao động từ 3.000 – 4.000 đ/mớ, rau cải ngọt giá từ 15.000 – 18.000đ/kg, cà chua dao động ở mức từ 15.000 – 20.000đ/kg . Đối với một số mặt hàng trái cây có giá như sau: Dưa hấu giá 18.000 - 20.000 đ/kg, măng cụt giá 40.000 – 45.000 đ/kg, vải thiều có giá từ 15.000- 18.000 đ/kg, chôm chôm , xoài Thái giá từ 35.000 - 40.000 đ/kg,..

Về vật tư nông nghiệp: Hiện nay, nhu cầu sử dụng phân bón cho chăm sóc cây trồng đã tăng song giá bán lẻ mặt hàng này tại một số đại lý giữ ổn định như sau: Đạm urê ngoại giá phổ biến từ 10.000 - 11.000 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.500 - 5.000 đ/kg, Kali giá 11.000 - 11.500 đ/kg./.

NB (TH)

* Thị trường thế giới

VẢI THIỀU VIỆT NAM ĐƯỢC ĐÓN NHẬN NỒNG NHIỆT TẠI THỊ TRƯỜNG MALAYSIA

Theo phóng viên TTXVN tại Kuala Lumpur, ngày 2/7, container vải thiều đầu tiên của Việt Nam trong niên vụ 2018 đã có mặt tại thị trường Malaysia và được người tiêu dùng ở đây đón nhận nồng nhiệt.

Container vải thiều này do Công ty Billyan Global Resources có trụ sở tại Kuala Lumpur (Malaysia) phối hợp với đối tác Việt Nam là Tổng công ty Thương mại Hà Nội (Hapro) nhập khẩu vào Malaysia.

Ghi nhận khả năng tiêu thụ tương đối tốt của vải thiều Việt Nam trong ngày đầu ra mắt, công ty Billyan Global Resources quyết định tăng cường lượng hàng nhập khẩu từ Việt Nam để bán ở Kuala Lumpur và các bang lân cận như Selangor.

Dự kiến, trong thời gian tới, 20 container vải thiều Việt Nam, mỗi container khoảng 10 tấn, sẽ được đưa sang Malaysia để phục vụ người tiêu dùng.

Trước đó, vào năm 2015, vải thiều Việt Nam đã nhập khẩu vào Malaysia, bán ở thành phố Klang và cũng nhận được phản hồi tích cực của người dân nơi đây. Ngoài Malaysia, hiện nay, vải thiều Việt Nam đã có mặt ở nhiều thị trường khó tính như Mỹ, Australia,

Nhật Bản và châu Âu.

Ông William Tan, Giám đốc Công ty Billyan Global Resources cho biết ông đã tự mình nếm vải thiều, thấy vải thiều rất ngon, mọng nước, nên mong muốn giới thiệu loại quả này và tin rằng người tiêu dùng Malaysia sẽ thích.

Về phần mình, Tham tán Thương mại Việt Nam tại Malaysia Phạm Quốc Anh cho biết thời gian qua, cơ quan thương vụ đã tích cực phối hợp với các doanh nghiệp cùng các cơ quan chức năng trong nước và đối tác trên địa bàn để đưa vải thiều cũng như các mặt hàng mà Việt Nam có thể mạnh như rau quả, thủy sản, thực phẩm chế biến... vào Malaysia.

Theo ông Phạm Quốc Anh, Malaysia là thị trường tương đối dễ tính, nhưng các doanh nghiệp Việt cũng cần cải tiến về mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm, quy cách giao hàng và cơ quan thương vụ sẽ hết lòng hỗ trợ để doanh nghiệp Việt Nam tăng thị phần tại Malaysia./.

TX (Theo TTXVN)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN - VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỖI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 06 tháng 7 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

| TT | Mặt hàng và quy cách | Loại | Chợ Yên Mê Linh | Chợ Hà Đông | Chợ Nghệ Sơn Tây | Chợ Vân Đình Ứng Hoà | Chợ Phùng Đan Phượng | Chợ Vôi-Thường Tín | Chợ Cầu Diễn Từ Liêm | Chợ Ngọc Lâm Long Biên | Chợ Tố Đông Anh | Chợ Tạ Thanh Oai Thanh Trì |
|----|----------------------|--------|-----------------|-------------|------------------|----------------------|----------------------|--------------------|----------------------|------------------------|-----------------|----------------------------|
| 1 | Lúa Khang Dân | Loại 1 | 6.500 | 7.000 | 6.000 | 6.800 | 7.500 | 6.200 | 8.000 | | 7.000 | 7.000 |
| 2 | Gạo Khang Dân | Loại 1 | 11.000 | 11.500 | 10.000 | 12.000 | 11.500 | 10.000 | 12.500 | 12.000 | 11.000 | 11.500 |
| 3 | Gạo bắc thơm | Loại 1 | 14.000 | 16.500 | 14.500 | 15.000 | 13.000 | 15.000 | 16.500 | 15.000 | 15.000 | 17.500 |
| 4 | Gạo Xi dẻo | Loại 1 | 12.000 | 13.500 | 12.000 | 12.000 | 11.500 | 13.000 | 13.500 | 12.500 | 12.500 | 13.000 |
| 5 | Gạo Điện Biên | Loại 1 | 15.000 | 16.500 | 16.500 | 15.500 | | 16.000 | 17.000 | 18.000 | 17.000 | 16.500 |
| 6 | Gạo Hải Hậu | Loại 1 | 18.000 | 16.500 | 16.000 | 15.500 | 20.000 | 16.000 | 16.500 | 14.000 | 16.000 | 16.500 |
| 7 | Gạo tám Thái | Loại 1 | 20.000 | 18.000 | 18.000 | 16.000 | 18.000 | 18.000 | | 17.500 | 19.000 | 19.000 |
| 8 | Gạo nếp cái hoa vàng | Loại 1 | 25.000 | 27.000 | 24.000 | 25.000 | 24.000 | 28.000 | 28.000 | 28.000 | 28.000 | 27.000 |
| 9 | Gạo nếp cẩm | Loại 1 | | | 30.000 | 30.000 | | 38.000 | 30.000 | 32.000 | 32.000 | 30.000 |
| 10 | Đậu tương | Loại 1 | 25.000 | 23.000 | 20.000 | 21.000 | 20.000 | 20.000 | 28.000 | | 20.000 | 22.000 |
| 11 | Đậu xanh có vỏ | Loại 1 | 35.000 | 43.000 | 45.000 | 40.000 | 35.000 | 30.000 | 50.000 | | 40.000 | 40.000 |
| 12 | Lạc nhân | Loại 1 | 48.000 | 52.000 | 50.000 | 50.000 | 40.000 | 53.000 | 55.000 | 50.000 | 45.000 | 50.000 |
| 13 | Đậu đen | Loại 1 | 45.000 | 52.000 | 45.000 | 45.000 | 55.000 | 45.000 | 55.000 | 55.000 | 55.000 | 45.000 |

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 06 tháng 7 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

| TT | Mặt hàng và quy cách | Loại | Chợ Yên Mê Linh | Chợ Hà Đông | Chợ Nghệ Sơn Tây | Chợ Vân Đình Ứng Hoà | Chợ Phùng Đan Phượng | Chợ Vôi Thường Tín | Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm | Chợ Ngọc Lâm Long Biên | Chợ Tô Đông Anh | Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì |
|----|--------------------------|--------|-----------------|-------------|------------------|----------------------|----------------------|--------------------|--------------------------|------------------------|-----------------|----------------------------|
| 1 | Thịt lợn mông sẵn | Loại 1 | 85.000 | 85.000 | 80.000 | 85.000 | 90.000 | 75.000 | 95.000 | 80.000 | 85.000 | 85.000 |
| 2 | Thịt lợn nạc thăn | Loại 1 | 100.000 | 90.000 | 95.000 | 100.000 | 100.000 | 92.000 | 100.000 | 90.000 | 95.000 | 90.000 |
| 3 | Thịt lợn ba chỉ | Loại 1 | 100.000 | 100.000 | 100.000 | 100.000 | 100.000 | 95.000 | 100.000 | 90.000 | 95.000 | 100.000 |
| 4 | Thịt bò thăn | Loại 1 | 270.000 | 260.000 | 250.000 | 250.000 | 280.000 | 240.000 | 300.000 | 260.000 | 240.000 | 260.000 |
| 5 | Thịt bò mông | Loại 1 | 250.000 | 230.000 | 240.000 | 240.000 | 250.000 | 210.000 | 280.000 | 250.000 | 230.000 | 230.000 |
| 6 | Gà ta hơi | Loại 1 | 100.000 | 120.000 | 125.000 | 110.000 | 120.000 | 110.000 | 120.000 | 120.000 | 120.000 | 120.000 |
| 7 | Gà ta nguyên con làm sẵn | Loại 1 | 125.000 | 130.000 | 135.000 | 140.000 | 160.000 | 160.000 | 165.000 | 150.000 | 135.000 | 140.000 |
| 8 | Gà công nghiệp hơi | Loại 1 | | 48.000 | 42.000 | 41.000 | 45.000 | 46.000 | 55.000 | 65.000 | 65.000 | 45.000 |
| 9 | Gà CN nguyên con làm sẵn | Loại 1 | | 65.000 | 60.000 | 63.000 | 70.000 | 65.000 | 85.000 | 70.000 | 75.000 | 65.000 |
| 10 | Vịt hơi | Loại 1 | 50.000 | 50.000 | 48.000 | 48.000 | 58.000 | 48.000 | 60.000 | 55.000 | 65.000 | 50.000 |
| 11 | Vịt nguyên con làm sẵn | Loại 1 | 70.000 | 75.000 | 70.000 | 70.000 | 85.000 | 70.000 | 110.000 | 70.000 | 75.000 | 75.000 |
| 12 | Ngan hơi | Loại 1 | 55.000 | 65.000 | 60.000 | 55.000 | 75.000 | | 70.000 | 65.000 | 70.000 | 60.000 |
| 13 | Ngan nguyên con làm sẵn | Loại 1 | 80.000 | 85.000 | 80.000 | 80.000 | 100.000 | 84.000 | 90.000 | 80.000 | 85.000 | 85.000 |
| 14 | Cá chép > 1kg | Loại 1 | 60.000 | 65.000 | 60.000 | 60.000 | 70.000 | 63.000 | 60.000 | 60.000 | 80.000 | 60.000 |
| 15 | Cá trắm > 2kg | Loại 1 | 70.000 | 65.000 | 60.000 | 60.000 | 70.000 | 65.000 | 70.000 | 90.000 | 80.000 | 70.000 |
| 16 | Cá quả | Loại 1 | 90.000 | 130.000 | 70.000 | 130.000 | 130.000 | 100.000 | 120.000 | 100.000 | 100.000 | 100.000 |
| 17 | Ngao | Loại 1 | 20.000 | 20.000 | 18.000 | 18.000 | 18.000 | 18.000 | 20.000 | 18.000 | 25.000 | 20.000 |
| 18 | Tôm sú | Loại 1 | | 470.000 | 400.000 | 370.000 | 600.000 | 400.000 | 400.000 | 350.000 | 400.000 | 450.000 |
| 19 | Cua đồng | Loại 1 | 150.000 | 180.000 | 170.000 | 200.000 | 180.000 | 160.000 | 180.000 | 170.000 | 150.000 | 180.000 |

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ, QUẢ
TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Ngày 06 tháng 7 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

| TT | Mặt hàng và quy cách | Loại | Chợ Yên Mê Linh | Chợ Hà Đông | Chợ Nghệ Sơn Tây | Chợ Vân Đình Ứng Hoà | Chợ Phùng Đan Phượng | Chợ Vôi Thường Tín | Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm | Chợ Ngọc Lâm Long Biên | Chợ Tô Đông Anh | Chợ Tạ Thanh Oai Thanh Trì |
|----|----------------------|--------|-----------------|-------------|------------------|----------------------|----------------------|--------------------|--------------------------|------------------------|-----------------|----------------------------|
| 1 | Cam sành | Loại 1 | 45.000 | 50.000 | 50.000 | 45.000 | 45.000 | 40.000 | 60.000 | 45.000 | 45.000 | 45.000 |
| 2 | Dưa hấu Miền Nam | Loại 1 | 13.000 | 15.000 | 12.000 | 15.000 | 15.000 | 13.000 | 15.000 | 20.000 | 14.000 | 13.000 |
| 3 | Vải thiều | Loại 1 | 15.000 | 15.000 | 15.000 | 15.000 | 15.000 | 10.000 | 16.000 | 15.000 | 15.000 | 15.000 |
| 4 | Xoài Thái | Loại 1 | 30.000 | 40.000 | 30.000 | 30.000 | 30.000 | 30.000 | 40.000 | 30.000 | 35.000 | 30.000 |
| 5 | Thanh long | Loại 1 | 30.000 | 35.000 | | | 35.000 | 30.000 | 35.000 | 35.000 | 30.000 | 35.000 |
| 6 | Đào | Loại 1 | 25.000 | 35.000 | 25.000 | 30.000 | | 28.000 | 35.000 | 28.000 | 25.000 | 30.000 |
| 7 | Mãng cụt | Loại 1 | | 45.000 | 40.000 | | 45.000 | | 50.000 | | 45.000 | |
| 8 | Dứa (quả) | Loại 1 | | 8.000 | 7.000 | 7.000 | 8.000 | 9.000 | 10.000 | | 8.000 | 8.000 |
| 9 | Dưa lê | Loại 1 | 16.000 | 18.000 | 20.000 | 17.000 | 15.000 | 12.000 | 18.000 | 15.000 | 15.000 | 16.000 |
| 10 | Chôm chôm | Loại 1 | 30.000 | 40.000 | | 45.000 | 35.000 | 35.000 | 35.000 | 35.000 | 30.000 | 40.000 |
| 11 | Cà chua | Loại 1 | 16.000 | 18.000 | 20.000 | 15.000 | 17.000 | 15.000 | 20.000 | 15.000 | 16.000 | 15.000 |
| 12 | Bí đao | Loại 1 | 8.000 | 10.000 | 10.000 | 8.000 | 8.000 | 10.000 | 12.000 | | 10.000 | 10.000 |
| 13 | Khoai tây | Loại 1 | 12.000 | | 12.000 | 15.000 | 12.000 | 12.000 | 15.000 | 13.000 | 12.000 | 12.000 |
| 14 | Rau cải ngọt | Loại 1 | 15.000 | 16.000 | 15.000 | 15.000 | 15.000 | 14.000 | 16.000 | 15.000 | 15.000 | 15.000 |
| 15 | Rau ngót | Loại 1 | 3.000 | 4.000 | 4.000 | 3.000 | 3.000 | 3.000 | 4.000 | 4.000 | 4.000 | 4.000 |
| 16 | Mướp hương | Loại 1 | 8.000 | 10.000 | 10.000 | 10.000 | 10.000 | 10.000 | 10.000 | 10.000 | 10.000 | 10.000 |
| 17 | Dưa chuột | Loại 1 | 15.000 | 15.000 | 15.000 | 15.000 | 14.000 | 10.000 | 16.000 | 14.000 | 15.000 | 14.000 |
| 18 | Rau mùng tơi (mỡ) | Loại 1 | 3.000 | 3.000 | 4.000 | 4.000 | 3.000 | 3.500 | 3.000 | 4.000 | 4.000 | 3.000 |
| 19 | Rau muống (mỡ) | Loại 1 | 3.000 | 4.000 | 4.000 | 3.000 | 3.000 | 3.000 | 4.000 | 4.000 | 3.000 | 4.000 |
| 20 | Hoa hồng đỏ (bông) | loại 1 | 2.000 | 5.000 | 5.000 | 5.000 | 5.000 | 4.000 | 5.000 | 5.000 | 4.000 | 5.000 |
| 21 | Hoa ly hồng (cành) | Loại 1 | 24.000 | 25.000 | 25.000 | 25.000 | 25.000 | 25.000 | 30.000 | | 25.000 | 25.000 |
| 22 | Hoa cúc vàng (bông) | Loại 1 | 3.500 | 6.000 | 3.500 | 4.000 | 6.000 | 3.000 | 6.000 | 5.000 | 4.500 | 5.000 |

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 06 tháng 7 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

| STT | Mặt hàng và quy cách | Loại | Sơn La | Bắc Giang | Hải Phòng |
|-----|-------------------------|--------|---------|-----------|-----------|
| 1 | Thóc tẻ (KD, Q5) | Loại 1 | 7.200 | 7.000 | 7.000 |
| 2 | Gạo Xi dẻo | Loại 1 | 12.000 | 11.000 | 12.000 |
| 3 | Đậu tương | Loại 1 | 28.000 | 24.000 | 26.000 |
| 4 | Đậu xanh tách vỏ | Loại 1 | 50.000 | 48.000 | 48.000 |
| 5 | Lạc nhân | Loại 1 | 45.000 | 48.000 | 48.000 |
| 6 | Miến dong | Loại 1 | 72.000 | 70.000 | 70.000 |
| 7 | Thịt lợn hơi | Loại 1 | 52.000 | 49.000 | 50.000 |
| 8 | Thịt mông sẵn | Loại 1 | 85.000 | 80.000 | 85.000 |
| 9 | Gà Tam hoàng hơi | Loại 1 | 76.000 | 75.000 | 75.000 |
| 10 | Gà ta hơi | Loại 1 | 125.000 | 110.000 | 120.000 |
| 11 | Gà Ai cập hơi | Loại 1 | 85.000 | 80.000 | 82.000 |
| 12 | Vịt hơi | Loại 1 | 60.000 | 50.000 | 52.000 |
| 13 | Thịt bò thăn | Loại 1 | 250.000 | 250.000 | 260.000 |
| 14 | Trứng gà ta (quả) | Loại 1 | 4.500 | 4.000 | 4.500 |
| 15 | Trứng chim cút (10 quả) | Loại 1 | 7.500 | 7.500 | 7.500 |
| 16 | Tôm sú | Loại 1 | 460.000 | 450.000 | 450.000 |
| 17 | Cá quả | Loại 1 | 100.000 | 95.000 | 90.000 |

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CỦ, QUẢ
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC**
Ngày 06 tháng 7 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

| STT | Mặt hàng và quy cách | Loại | Sơn La | Bắc Giang | Hải Phòng |
|-----|----------------------|--------|--------|-----------|-----------|
| 1 | Dưa hấu Miền Nam | Loại 1 | 18.000 | 15.000 | 18.000 |
| 2 | Nho Ninh Thuận | Loại 1 | 85.000 | 80.000 | 85.000 |
| 3 | Xoài cát chu | Loại 1 | 35.000 | 35.000 | 35.000 |
| 4 | Đào | Loại 1 | 25.000 | 28.000 | 28.000 |
| 5 | Chanh leo | Loại 1 | 35.000 | 35.000 | 35.000 |
| 6 | Cà rốt | Loại 1 | 16.000 | 15.000 | 18.000 |
| 7 | Hành tây | Loại 1 | 15.000 | 15.000 | 15.000 |
| 8 | Khoai tây | Loại 1 | 13.000 | 12.000 | 12.000 |
| 9 | Cà chua | Loại 1 | 20.000 | 18.000 | 18.000 |
| 10 | Rau mùng tơi (mớ) | Loại 1 | 3.000 | 3.000 | 3.000 |
| 11 | Chanh (quả tươi) | Loại 1 | 48.000 | 45.000 | 47.000 |
| 12 | Tỏi ta khô | loại 1 | 50.000 | 50.000 | 50.000 |
| 13 | Đậu đũa | Loại 1 | 10.000 | 10.000 | 10.000 |
| 14 | Rau dền (mớ) | Loại 1 | 3.000 | 3.000 | 3.000 |
| 15 | Hành củ ta khô | Loại 1 | 70.000 | 65.000 | 65.000 |
| 16 | Mướp đắng | Loại 1 | 10.000 | 10.000 | 10.000 |

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

| TT | Đơn vị, người đại diện | Địa chỉ | Ngành nghề sản xuất, kinh doanh |
|----|--|---|---|
| 1 | Công ty CP Kinh doanh chế biến nông sản Bảo Minh Đại diện: Bùi Thị Hạnh Hiếu | Số 123A Định Công Hạ, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội VPGD: Số 1 Ngõ 108 Định Công Hạ, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội ĐT: 024.2219.4237 | Gạo Bảo Minh với hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh và chế biến lúa gạo, thu mua tận nơi và cung cấp hơn 30 loại gạo đặc sản cổ truyền và nhiều sản phẩm lúa gạo giống mới năng suất cao tới mọi miền tổ quốc. Với hệ thống hàng trăm các đại lý thu mua đặt tận chân các bản, xã tỉnh thành trên cả nước, bà con nông dân hợp tác với Bảo Minh luôn được cam kết đầu ra cho sản phẩm. Những giống lúa tốt nhất được chọn lọc và phát triển trên những vùng đất có điều kiện thổ nhưỡng thích hợp nhất, xuyên suốt từ địa đầu tổ quốc đến mũi Cà Mau. |
| 2 | Công ty TNHH chăn nuôi Tuấn Mạnh Đại diện: Nguyễn Thị Vượng | Xã Trần Phú, huyện Chương Mỹ, Hà Nội ĐT: 0913.534.512 | Chuyên cung cấp trứng gà thương phẩm. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP-CN-15-02-01-0018. |
| 3 | Hộ sản xuất rau hữu cơ ứng dụng công nghệ cao Cuối Quý Đại diện: Đặng Thị Cuối | Thôn Đoài Khê, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0986.758.153 | Với diện tích khoảng 3 ha trồng nhiều loại rau như su hào ăn lá, cải mơ trắng, măng tây xanh, khoai tây, bắp cải, su hào... ứng dụng hệ thống tưới tiết kiệm, cho sản lượng ước tính 3 tạ rau/ngày, trung bình mỗi tháng cho thu nhập trên 100 triệu đồng. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất an toàn và sản phẩm có tem truy xuất nguồn gốc. |

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

| TT | Đơn vị, người đại diện | Địa chỉ | Ngành nghề sản xuất, kinh doanh |
|----|---|---|---|
| 1 | Hộ kinh doanh Đại diện: Nguyễn Đình Vương | Chợ Cầu Bươu, đường Phan Trọng Tuệ, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 0962.665.616 | Bán các loại hải sản với số lượng lớn đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thanh Trì và các vùng lân cận. |
| 2 | Hộ kinh doanh Đại diện: Nguyễn Văn Trường | Chợ Cầu Bươu, đường Phan Trọng Tuệ, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 0966.019.225 | Bán các loại hải sản với số lượng lớn đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thanh Trì và các vùng lân cận. |
| 3 | Hộ kinh doanh Đại diện: Nguyễn Thị Dung | Chợ Cầu Bươu, đường Phan Trọng Tuệ, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 0961.567.185 | Bán các loại hải sản với số lượng lớn đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thanh Trì và các vùng lân cận. |
| 4 | Hộ kinh doanh Đại diện: Nguyễn Việt Minh | Xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 0912.532.470 | Bán thịt lợn sạch đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thanh Trì và các vùng lân cận. |

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

| TT | Đơn vị, người đại diện | Địa chỉ | Ngành nghề sản xuất, kinh doanh |
|----|--|---|--|
| 1 | Hộ trồng và chế biến chè Đại diện: Bùi Văn Cập | Xã Ba Trại, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0988.430.127 | Chuyên cung cấp các loại chè tươi, chè búp khô chất lượng trên địa bàn huyện Ba Vì và một số huyện lân cận. |
| 2 | Hộ kinh doanh Đại diện: Phạm Văn Dũng | Thôn Đông Trạch, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 0906.243.781 | Chuyên bán các loại cây dược liệu đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thanh Trì và các vùng lân cận. |
| 3 | Hộ trồng hoa Đại diện: Bùi Thị Hoa | Xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0968.690.676 | Chuyên bán buôn, bán lẻ các loại hoa cắt cành. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Mê Linh và các vùng lân cận. |
| 4 | Hộ trồng hoa Đại diện: Nguyễn Thị Liên | Xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0163.473.9688 | Chuyên bán buôn, bán lẻ các loại hoa cắt cành. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Mê Linh và các vùng lân cận. |

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI

| TT | Đơn vị, người đại diện | Địa chỉ | Ngành nghề sản xuất, kinh doanh |
|----|---|--|---|
| 1 | Hộ nuôi trồng thủy sản Đại diện: Lê Văn Năm | Xã Vạn Thắng huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0985.327.231 | Chuyên cung cấp các loại cá giống, cá thương phẩm trên địa bàn huyện Ba Vì và một số huyện lân cận. |
| 2 | Hộ nuôi trồng thủy sản Đại diện: Nguyễn Văn Lập | Xã Cổ Đô, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0162.959.4819 | Chuyên cung cấp các loại cá giống, cá thương phẩm trên địa bàn huyện Ba Vì và một số huyện lân cận. |
| 3 | Hộ chăn nuôi bò sữa Đại diện: Vũ Văn Bảy | Xã Vân Hòa, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0983.796.457 | Chuyên cung cấp bò sữa giống, sữa tươi trên địa bàn huyện Ba Vì và một số huyện lân cận. |
| 4 | Hộ chăn nuôi gà đồi Đại diện: Phùng Thị Đông | Xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0163.451.9673 | Chuyên cung cấp gà giống, gà đồi thương phẩm trên địa bàn huyện Ba Vì và một số huyện lân cận. |

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI

| TT | Đơn vị, người đại diện | Địa chỉ | Ngành nghề sản xuất, kinh doanh |
|----|--|---|--|
| 1 | Công ty TNHH Mây tre đan Hùng Việt Đại diện: Trần Thị Thảo Yến | Xã Phú Túc, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT: 0988.743.655 | Chuyên cung cấp các sản phẩm mây tre đan với số lượng lớn đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước. |
| 2 | Công ty TNHH Mây tre đan Phú Tuấn Đại diện: Nguyễn Văn May | Xã Phú Túc, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT: 0912.114.504 | Chuyên cung cấp các sản phẩm mây tre đan với số lượng lớn đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước. |
| 3 | Cơ sở rượu gạo nếp Thiệu Thúy Đại diện: Nguyễn Thị Thúy | Xã Hồng Minh, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT: 0163.477.8068 | Chuyên cung cấp rượu nếp, rượu cẩm với số lượng lớn theo đơn đặt hàng đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước. |
| 4 | Cơ sở sản xuất đồ gỗ mỹ nghệ Đại diện: Trần Văn Mạnh | Xã Tân Dân, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT: 0989.444.648 | Chuyên cung cấp các sản phẩm đồ gỗ nội thất với số lượng lớn, đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước. |

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

| TT | Đơn vị, người đại diện | Địa chỉ | Ngành nghề sản xuất, kinh doanh |
|----|---|---|---|
| 1 | Tổ sản xuất chè an toàn Nà Tho Đại diện: Phượng Minh Quyên | Xã Nậm Ty, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang ĐT: 0165.306.7624 | Chuyên cung cấp chè shan. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP. |
| 2 | Tổ sản xuất chè Tân Minh Đại diện: Lý Văn Cúa | Xã Nậm Ty, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang ĐT: 0124.601.1441 | Chuyên cung cấp chè búp tươi. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP. |
| 3 | Tổ sản xuất chè Nậm Ty - Nậm Piên Đại diện: Phàn Phụ Vầy | Xã Nậm Ty, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang ĐT: 0943.587.802 | Chuyên cung cấp chè shan. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP. |
| 4 | Tổ sản xuất chè Hùng An Đại diện: Nguyễn Trung Hải | Xã Hùng An, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang ĐT: 0168.249.2811 | Chuyên cung cấp chè búp tươi. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP. |